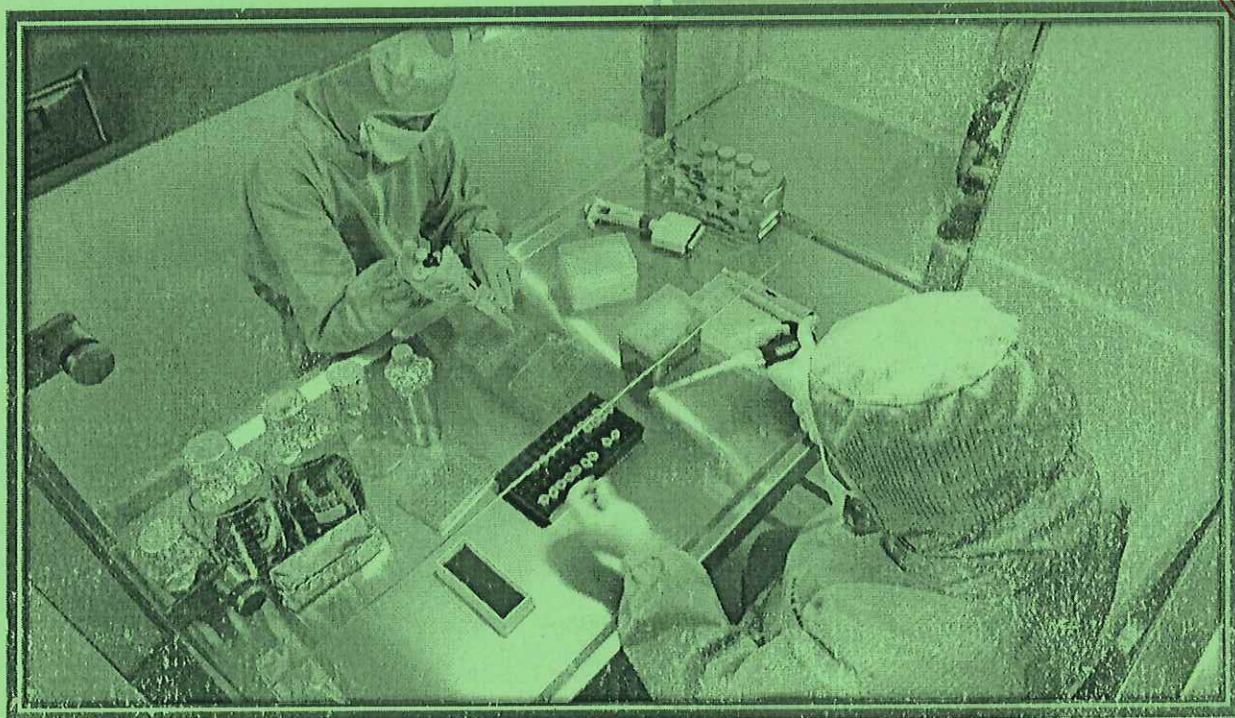


**CÔNG TY CỔ PHẦN
THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG VETVACO**
Km 18 - Quốc lộ 32 - Xã Hoài Đức - Hà Nội



2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



Tháng 3/2026

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: VETVACO
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0500237656 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu vào ngày 23/02/1993 và đăng ký thay đổi lần 7 vào ngày 05/06/2024.
- Vốn điều lệ: 36.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: Km 18, Quốc lộ 32, xã Hoài Đức, Hà Nội
- Số điện thoại: 02433 861337
- Số fax: 024 3386 1799
- Website: www.vetvaco.com.vn
- Mã cổ phiếu: VXP

Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay:

- Ngày 08/3/1956: Thành lập Xí nghiệp Thuốc thú y trung ương theo Quyết định số 8-NN/QĐ của Bộ Nông Lâm, nước Việt Nam Dân chủ Cộng Hòa.
- Ngày 06/01/2014: Đại hội đồng cổ đông lần đầu tiên được tổ chức tại trụ sở Công ty.
- Ngày 25/01/2014: Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0500237656 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần thứ 5.
- Ngày 17/08/2015: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0500237656 thay đổi lần thứ 6 do do Sở Kế Hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
- Ngày 05/06/2024: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0500237656 thay đổi lần thứ 7 do do Sở Kế Hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
- Ngày 31/12/2016: 3 dây chuyền sản xuất vắc-xin vi trùng, vắc-xin trên trứng và vắc-xin trên tế bào đạt chứng nhận Thực hành tốt sản xuất thuốc của Tổ chức Y tế thế giới (GMP-WHO). Ngoài ra, hệ thống kho đạt chuẩn GSP (Good Storage Practice), phòng thí nghiệm đạt chuẩn GLP (Good Laboratory Practice) theo tiêu chuẩn của Tổ chức Y tế thế giới.
- Ngày 19/3/2019: Dây chuyền phối trộn, san chia vắc-xin Lở mồm long móng và san chia vắc-xin Đại đạt chứng nhận Thực hành tốt sản xuất thuốc của Tổ chức Y tế thế giới (GMP-WHO).
- Ngày 18/12/2020, Công ty đã được Trung tâm chứng nhận phù hợp (QUACERT) cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn

ISO 14001:2015. Ngoài ra, Trung tâm QUACERT tiếp tục chứng nhận sự phù hợp của Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

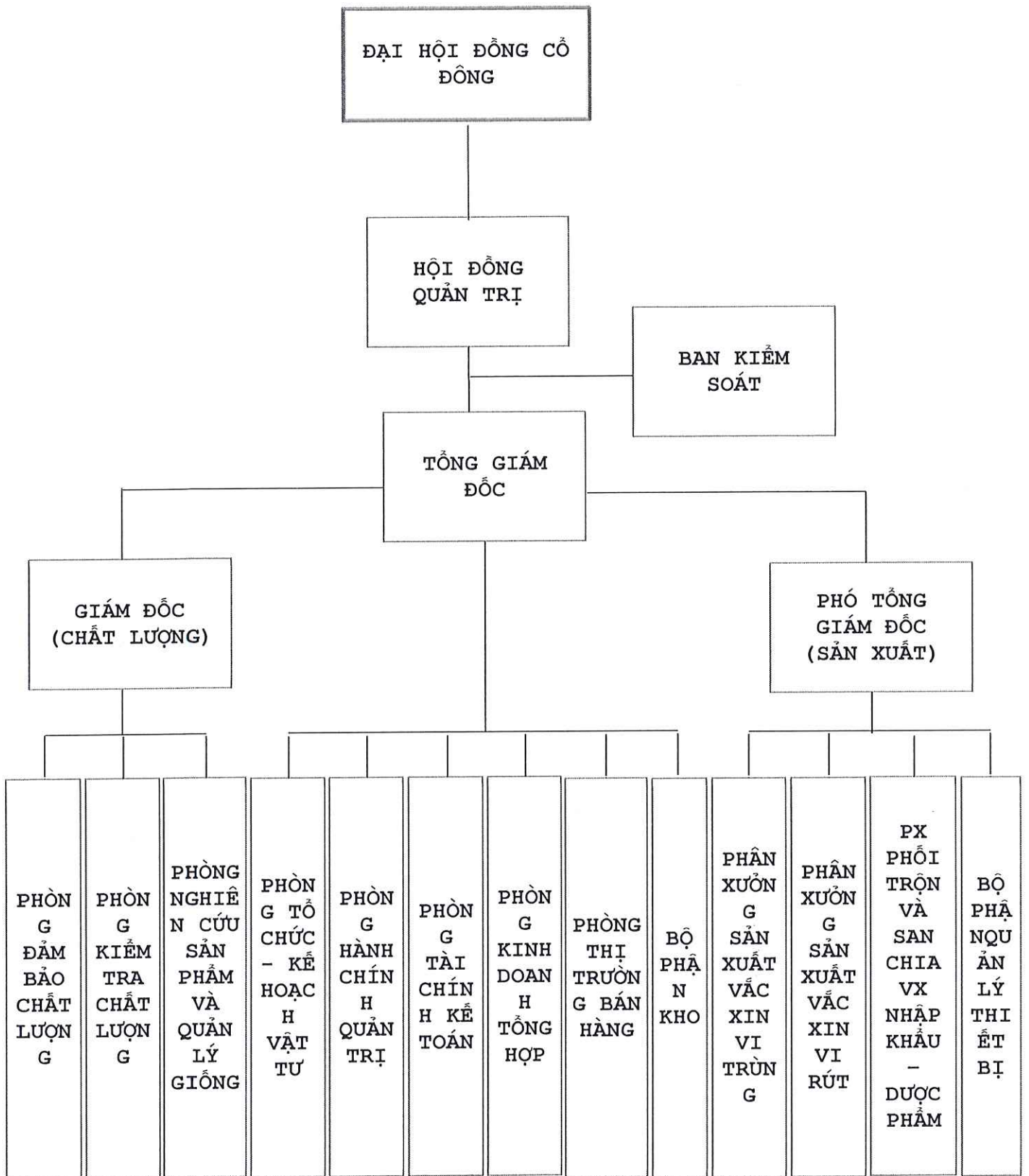
- Ngày 05/02/2024, Công ty đã được Trung tâm chứng nhận phù hợp (QUACERT) cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015, Ngoài ra, Trung tâm QUACERT tiếp tục chứng nhận sự phù hợp của Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 từ 18/01/2026 đến 17/01/2029
- Cuối năm 2021 công ty đã xây dựng, hoàn thiện hồ sơ kỹ thuật của 5 dây chuyền sản xuất và đã được Cục Thú y tái thẩm định, cấp chứng nhận đạt GMP-WHO.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thuốc thú y, chế phẩm sinh học dùng trong thú y.

- Địa bàn kinh doanh: Toàn lãnh thổ Việt Nam

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Tiếp tục xây dựng và phát triển công ty trở thành doanh nghiệp hàng đầu cả nước trong lĩnh vực sản xuất vắc-xin, thuốc thú y.
- Tìm kiếm và mở rộng thị trường ra nước ngoài.
- Tập trung đầu tư nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Hợp tác, trao đổi với các đối tác trong và ngoài nước, viện nghiên cứu để chuyên gia công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất và chất lượng sản phẩm.
- Nghiên cứu và sản xuất các sản phẩm mới nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường và tăng tính cạnh tranh.
- Đào tạo chuyên sâu cho các cán bộ quản lý và cán bộ kỹ thuật.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

- Ủng hộ quỹ Vì người nghèo, Nhân đạo, Đền ơn đáp nghĩa, Xã hội liên đoàn lao động;
- Ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng do lũ lụt, thiên tai...
- Tham gia tích cực và thường xuyên các hoạt động của Đảng, của Công đoàn, của Đoàn thanh niên do địa phương phát động.
- Tuân thủ và thực hiện nghiêm ngặt các quy định về việc chống ô nhiễm môi trường. Công ty đã đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải để đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường.
- Định kỳ tổ chức các khoá đào tạo, huấn luyện về chuyên môn nghiệp vụ như đào tạo về GMP-WHO, ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, chuyên gia đánh giá nội bộ, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh an toàn lao động, đào tạo vận hành nồi hơi, thiết bị áp lực, máy phát...

5. Các rủi ro:

- Chi phí nguyên liệu đầu vào tăng;
- Xuất hiện nhiều sản phẩm giả, nhái trên thị trường;
- Cạnh tranh giữa các công ty đối thủ ngày càng khốc liệt;
- Năm 2025 tình hình chiến tranh, cạnh tranh giữa các nước lớn đang diễn ra như Mỹ - IRAN – ISAREL , Nga –UCRAINA..., dầu mỏ, vàng,... thế giới biến động tăng giá theo ngày càng gay gắt hơn dẫn đến nguy cơ suy thoái kinh tế toàn cầu,... ảnh hưởng lớn đến kinh tế xã hội nói chung cũng như ngành thú y nói riêng.
- Tình hình dịch tả lợn châu Phi, Lở mồm long móng trên đàn vật nuôi vẫn xảy ra trên cả nước, các hộ chăn nuôi nhỏ không tái đàn...
- Dịch bệnh xảy ra trên diện rộng cả nước, tổng đàn lợn giảm, dẫn đến ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, lượng vắc-xin tiêu thị giảm mạnh trong năm.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2025
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	93.913	86.313
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	-14.777	1.041
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	-14.777	391
4	Lương bình quân	Triệu đồng	4,4	6,3

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bùi Tuấn Anh	Tổng Giám đốc
2	Trần Thắng	Phó Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Thị Hương	Kế toán trưởng

2.1. Tổng Giám đốc: Bùi Tuấn Anh

- Năm sinh: 1985

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân

- Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....

10/2007 Công tác và làm việc tại Xí nghiệp thuốc thú y TW nay là công ty CP thuốc thú y TW Vetvaco

03/2007 – 03/2012 Ủy viên BCH Đoàn TN Xí nghiệp thuốc thú y TW

03/2012 – 03/2015 PBT Đoàn TN Công ty CP Thuốc thú y TW Vetvaco

05/2015- 03/2017 Trưởng Ban kiểm soát- Phó trưởng phòng Kế hoạch vật tư

03/ 2017- 08/2023 Bí thư Đoàn Thanh niên, Trưởng Ban kiểm soát- Phó trưởng phòng Kế hoạch vật tư, Giám đốc phụ trách thị trường miền Nam

08/2023 – Phó Tổng giám đốc phụ trách kinh doanh

31/05/2024

01/06 – nay Tổng giám đốc

- Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty: 937.500 cổ phần, chiếm 26,04% vốn điều lệ
Trong đó:

- Cổ phần đại diện sở hữu: 936.000 cổ phần

- Cổ phần cá nhân sở hữu: 1.500 cổ phần

2.2. Phó Tổng giám đốc: Trần Thắng

- Năm sinh 28/5/1971
- Trình độ chuyên môn: đại học ,bác sĩ thú y
- từ năm 2001 tổ trưởng tổ sx
- năm 2005 quản đốc px đến 2010
- năm 2010 cb kỹ thuật công ty vetvaco
- tháng 2/2011 phó quản đốc px dược phẩm công ty vetvaco
- tháng 6/2015 quản đốc px dược phẩm.
- đến 6/2024 phó tổng giám đốc phụ trách sx cho đến nay

2.3. Trưởng phòng Tài chính kế toán:

- **Nguyễn Thị Hương**
- Năm sinh: 06/07/1986
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Quá trình công tác:
 - Từ tháng 01/2025 – 03/2026 làm kế toán trưởng tại Công ty cổ phần Thuốc thú y trung ương Vetvaco.

- Số lượng cán bộ, nhân viên

	Số lao động thực tế tại thời điểm 31/12
Người quản lý	
Lao động chuyên môn, nghiệp vụ	33
Lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh	68
Lao động thừa hành, phục vụ	27
TỔNG CỘNG	128

- *Chính sách tuyển dụng:*
Dựa vào mục tiêu, chiến lược phát triển, công ty chủ động lập kế hoạch tuyển dụng nhân sự phù hợp, có chất lượng cao và có nguyện vọng gắn bó làm việc lâu dài tại công ty.
- *Chính sách đào tạo:*
Công ty luôn chú trọng đào tạo tay nghề cho công nhân viên bằng việc mở các lớp đào tạo, hướng dẫn tại chỗ.
Công ty cũng thường xuyên mời các chuyên gia giỏi đầu ngành về đào tạo, cập nhật kiến thức mới cho các cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý sản xuất.
- *Chính sách đãi ngộ:*
Chính sách lương thưởng luôn đảm bảo phù hợp với năng lực và công việc của từng lao động trong công ty.
- *Chính sách phúc lợi:*

Công ty trích nộp BHXH, BHYT và BHTN theo đúng quy định pháp luật.
Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể cán bộ công nhân viên. Hàng năm Công ty tổ chức 01 đợt du lịch cho người lao động trong Công ty để nghỉ ngơi, tái tạo sức lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Không có

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	102.200.569.870	92.585.879.240	-9,4%
Doanh thu thuần	93.912.918.536	86.312.940.933	-8,1%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-20.602.843.642	1.367.449.431	106,6%
Lợi nhuận khác	5.825.927.914	-326.923.651	-105,6
Lợi nhuận trước thuế	-14.776.915.728	1.040.525.780	107%
Lợi nhuận sau thuế	-14.776.915.728	390.921.078	102,6%

- Các chỉ tiêu khác: Không có

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho/</u> Nợ ngắn hạn	1,06 0,4	1,14 0,39	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,74 2,79	0,76 3,26	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho:			

Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	1,9	1,2	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,9	0,9	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-0,16	0,0045	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-0,62	0,016	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-0,14	0,004	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0,22	0,016	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần phát hành: 3.600.000 cổ phần

- Cổ phần tự do chuyển nhượng: 3.539.300 cổ phần
- Cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 60.700 cổ phần
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông

Danh mục	Cổ đông trong nước	
	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
TỔNG SỐ VỐN THỰC GÓP	3.600.000	100,00 %
1. Cổ đông Nhà nước	2.340.000	65,00 %
2. Cổ đông nội bộ	23.000	0,639 %
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc	17.400	0,483 %
Ban Kiểm soát	2.500	0,069 %
Trưởng phòng Tài chính Kế toán	3.100	0,086 %
3. Cổ đông trong Công ty	214.900	5,969 %
Cổ phiếu quỹ	9.000	0,250 %
Cán bộ công nhân viên	169.900	4,719 %
Tổ chức (Công đoàn Công ty)	36.000	1,000 %
4. Cổ đông ngoài Công ty	1.022.100	28,392 %
Cá nhân	163.700	4,547 %
Tổ chức	858.400	23,844 %

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài	
	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
TỔNG SỐ VỐN THỰC GÓP	3.600.000	100,00%	-	0,00%
Cổ đông sáng lập	-	0.00%	-	0.00%
Cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	3.198.400	88.84 %	-	0.00%
Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	287.000	7,97%	-	0.00%
Cổ đông nắm giữ từ 1% đến 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	114,600	3.19%	-	0.00%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm

STT	Tên vật tư	ĐVT	Số lượng	Giá trị (đồng)
1	Nút cao su	Cái	2,801,535	983,846,304
2	Nút nhôm	Cái	2,651,018	460,516,233
3	Chai 23ml	Cái	501,333	318,537,522
4	Chai 50ml	Cái	278,784	303,266,306
5	Chai 150ml	Cái	21,029	41,281,046
6	Chai 300ml	Cái	17,487	46,935,108
7	Lọ 7ml	Cái	29,942	14,867,526
8	Lọ 3ml	Cái	217,755	94,766,854
9	Chai 1 lít	Cái	110,000	606,964,286
10	Nút chai 1 lít	Cái	110,500	132,250,000
11	Túi nylon	Kg	473	15,283,048
12	Thỏ	Kg	11,732	1,287,715,000
13	Gà	Kg	391	44,930,500

14	Lợn	Con	182	546,750,000
15	Hộp nhựa đông khô	Chiếc	30,088	124,063,036
16	Hộp trắng trai 7ml	Chiếc	2,979	4,021,650
17	Hộp trắng trai 20ml	Chiếc	19,401	19,861,898
18	Thùng sóng	Chiếc	8,079	39,892,405
19	Quả khí lọc + cột lọc + phin lọc + quả lọc dịch	Bộ	6	18,700,000
20	Màng lọc, màng tiên lọc, parafilm, giấy lọc 293mm, bộ lọc	Bộ	12	34,613,889
21	Chai nuôi cấy tế bào	thùng	234	100,018,237
22	Găng tay mổ, găng tay cao su	đôi	10,687	44,782,740
23	Dây silicon, dây bơm	Chiếc	147	7,815,000
24	Ống ly tâm, ống nghiệm	Cái	1,002	11,178,704
25	Chai nuôi cấy tế bào 2 tầng	Cái	91	101,137,036
TỔNG CỘNG				5,403,994,328

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Điện và Dầu Diesel

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước: Nước giếng khoan

- Lượng nước sử dụng trong năm: 30.750 m³

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về

môi trường: Không có

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Số lượng lao động : 128 người

Mức lương trung bình : 4.960.000 VNĐ đồng/ tháng/ người

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Hàng năm công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể cán bộ công nhân viên
- Hàng năm công ty tổ chức lớp đào tạo về vệ sinh an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy cho toàn bộ người lao động
- Công ty thường xuyên tổ chức các hoạt động thể thao văn nghệ cho nhân viên, tổ chức đi du lịch nghỉ mát hàng năm.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Công ty thường xuyên mở các lớp đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên nhằm nâng cao tay nghề chuyên môn như đào tạo về GMP-WHO, ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, Chuyên gia đánh giá nội bộ, An toàn vệ sinh lao động, Vận hành nồi hơi, thiết bị áp lực, máy phát... Ngoài ra công ty cũng thường xuyên cử cán bộ tham gia khóa học đề nâng cao, cập nhật kiến thức, phục vụ công việc một cách tốt nhất.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Đảng bộ cơ sở, Tổ chức công đoàn sinh hoạt theo địa phương, đóng góp vào thành tích chung của địa phương
- Hàng trăm công nhân làm việc tại công ty là người địa phương.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2025 tiếp tục là năm kinh doanh đầy khó khăn đối với Công ty do dịch bệnh Dịch tả lợn châu Phi tiếp tục hoành hành làm cho tổng đàn chăn nuôi trên cả nước giảm mạnh, do sự cạnh tranh mạnh mẽ từ các công ty đối thủ, nhiều sản phẩm giá, nhái tràn lan trên thị trường, do bão lũ thiên tai. Ngoài ra tình hình chiến tranh, cạnh tranh giữa các nước lớn vẫn tiếp tục diễn ra ngày càng gay gắt hơn dẫn đến nguy cơ suy thoái kinh tế toàn cầu,... ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất của Công ty, vận chuyển hàng hóa, hoạt động xuất nhập khẩu bị đình trệ. Nhưng nhờ điều chỉnh kịp thời kế hoạch sản xuất kinh doanh nên công ty đã hoàn thành vượt chỉ tiêu đề ra:

DVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỉ lệ %
-----	----------	-------------	-------------------	--------------------	---------

1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	90.000	86.313	95,9%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	250	1.041	416,4%

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	ĐVT	Đến 31/12/2024	Đến 31/12/2025
Tài sản ngắn hạn	Đồng	83.085.088.439	77.730.636.254
Tài sản dài hạn	Đồng	19.115.481.431	14.855.242.986
Tổng tài sản	Đồng	102.200.569.870	92.585.879.240

b) Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	ĐVT	Đến 31/12/2024	Đến 31/12/2025
Nợ ngắn hạn	Đồng	78.181.712.934	68.176.101.226
Nợ dài hạn	Đồng	0	0
Nợ phải trả	Đồng	78.181.712.934	68.176.101.226

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Tình hình kinh doanh những năm tiếp theo dự đoán sẽ gặp nhiều khó khăn hơn do sự xuất hiện của nhiều sản phẩm mới trên thị trường, sự cạnh tranh khốc liệt từ các công ty đối thủ. Vì vậy công ty đã và đang xây dựng nhiều giải pháp tiếp cận, chăm sóc khách hàng tốt hơn; tăng cường, mở rộng thị trường đến các trạm huyện, trung tâm dịch vụ nông nghiệp, trang trại. Ngoài ra Công ty cũng đang nghiên cứu một số vắc xin mới, vắc xin đa giá, sản phẩm dùng trong chăn nuôi nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường ngày càng khó tính.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Dự đoán năm 2026 sẽ lại là một năm đầy khó khăn, thách thức đối với công ty khi mà sự cạnh tranh giữa các công ty vắc-xin thú y ngày càng quyết liệt, tình hình chiến tranh, cạnh tranh giữa các nước lớn vẫn tiếp tục diễn ra ngày càng gay gắt hơn dẫn đến nguy cơ suy thoái kinh tế toàn cầu,... khiến cho giao thương hàng hóa bị hạn chế, lượng sản phẩm tiêu thụ bị sụt giảm nghiêm trọng. Vì vậy công ty có một số kế hoạch cho năm tới như sau:

Tổng doanh thu: **tối thiểu 90 tỷ đồng.**

Sản phẩm nhập khẩu: 29 tỷ đồng.

Sản phẩm nội địa: 61 tỷ đồng.

Lợi nhuận trước thuế: **ít nhất 0,3 tỷ đồng.**

- Tiếp tục nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các sản phẩm mới
- Sửa chữa và nâng cấp các dây chuyền sản xuất đạt chứng nhận GMP-WHO
- Tìm kiếm phát triển thị trường mới; duy trì mối quan hệ với các khách hàng cũ.

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:* Không có

6. *Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty*

a. *Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)*

- Công ty luôn nghiêm túc thực hiện luật và các quy định về môi trường, có kế hoạch quan trắc môi trường hàng năm.

- Kiểm tra nước và khí thải định kì.

- Công ty luôn tuân thủ nghiêm chỉnh các chỉ tiêu, quy định về chất lượng nước, nước thải, sử dụng năng lượng trong sản xuất để tiết kiệm chi phí và không gây ô nhiễm môi trường xung quanh.

b. *Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động*

- Công ty luôn cố gắng đảm bảo các vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động. Các chế độ chính sách được thực hiện đầy đủ, các hoạt động đào tạo và nghỉ ngơi, dưỡng sức (nghỉ mát, tham quan...) vẫn được công ty tổ chức thường xuyên, nhằm đảm bảo sức khỏe thể chất và tinh thần cho đội ngũ nhân viên toàn Công ty.

- Công ty tổ chức khám sức khỏe định kì cho cán bộ công nhân viên mỗi năm một lần.

Kết quả: không có trường hợp nào mắc bệnh nghề nghiệp.

c. *Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương*

- Đảng bộ cơ sở, Tổ chức công đoàn, Đoàn thanh niên sinh hoạt theo địa phương, đóng góp vào thành tích chung của địa phương

- Hàng trăm công nhân làm việc tại công ty là người địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội*

- Về kinh doanh: Công ty đã phát triển đội ngũ phát triển thị trường ngày càng chuyên nghiệp hơn, công tác chăm sóc khách hàng được chú trọng hơn để khách hàng gắn kết lâu dài hơn với công ty. Mở rộng thị trường đến các trạm huyện.

- Về sản xuất: Tất cả sản phẩm vắc-xin của công ty đều được sản xuất trên các dây chuyền đạt tiêu chuẩn GMP-WHO, nâng cao chất lượng sản phẩm và tạo sự cạnh tranh trong thị trường.

- Về tổ chức: Công ty sắp xếp, điều chuyển lao động hợp lý. Thu nhập người lao động ổn định, đời sống tinh thần được nâng cao giúp người lao động yên tâm công tác và gắn bó lâu dài.

- Về trách nhiệm môi trường và xã hội: Công ty luôn tuân thủ các nguyên tắc, quy định về việc bảo vệ môi trường xung quanh, không để việc sản xuất ảnh hưởng đến các khu dân cư xung quanh.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành công ty*

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành công ty triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và các Quyết định của Hội đồng quản trị để công việc diễn ra hiệu quả.
- Ban điều hành đã điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh đúng theo kế hoạch và định hướng được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
- Tập trung vào công tác phát triển thị trường, chăm sóc khách hàng, đưa ra các quyết sách kịp thời nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường.
- Tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực, đảm bảo thu nhập cho người lao động

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty và đúng quy định Luật doanh nghiệp.
- Sắp xếp, kiện toàn lại bộ máy cán bộ công nhân viên có trình độ cao sao cho phù hợp, tinh gọn và hiệu quả để đáp ứng yêu cầu công việc
- Duy trì các chế độ, chính sách phúc lợi cho Người lao động. Cải thiện thu nhập cho cán bộ công nhân viên nhằm tạo niềm tin và gắn bó lâu dài đối với Người lao động giúp doanh nghiệp ngày một phát triển và ổn định hơn.
- Triển khai hoạt động đầu tư, nâng cấp dây chuyền sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và tạo sự cạnh tranh trên thị trường.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

- Kiểm toán viên tiền nhiệm đã từ chối đưa ra ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Công ty Cổ phần Thuốc Thú Y Trung Ương Vet Va Co liên quan đến việc Công ty chưa đánh giá khả năng thu hồi để xem xét trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với các khoản công nợ phải thu khách hàng, trả trước người bán, tạm ứng; không thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp cho khoản phải trả khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2024; không thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến việc tập hợp chi phí và giá thành thành phẩm nhập kho. Các thủ tục kiểm toán bổ sung cũng không cho phép chúng tôi kiểm tra được tính đúng đắn của số dư các khoản mục trên Báo cáo tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2024. Do vậy, chúng tôi không thể xác định các điều chỉnh cần thiết đối với số dư các khoản mục trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 01 tháng 01 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2024.
- Như đã trình bày tại mục Thuyết minh số V.15, tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, giá trị khoản phải trả khác là 15.478.298.019 đồng (tại ngày 31/12/2024 là 36.119.037.515 đồng). Chúng tôi không được cung cấp đầy đủ các hồ sơ, tài liệu làm cơ sở để đưa ra ý kiến về tính trung thực và hợp lý của khoản phải trả này cũng như các yếu tố có liên quan của Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

- Các khoản công nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 chưa được đối chiếu xác nhận với các đối tượng có liên quan. Cụ thể tỷ lệ chưa được đối chiếu xác nhận:

Khoản mục	Số dư tại ngày 31/12/2025 (VND)	Số chưa được đối chiếu, xác nhận (VND)	Tỷ lệ chưa được đối chiếu, xác nhận nợ
Phải thu khách hàng	11.315.462.542	6.050.373.005	53,5%
Trả trước cho người bán	817.163.684	472.511.684	57,8%
Vay và nợ thuê tài chính(*)	200.000.000	200.000.000	100%
Phải trả khác (**)	18.443.253.450	18.443.253.450	100%

(*): Thuyết minh số V.10 trên Bản thuyết minh Báo cáo tài chính là Khoản vay bà Vũ Thị Thủy theo Hợp đồng số 3/2014/XN/HĐGT ngày 30 tháng 12 năm 2014 chưa có hồ sơ gia hạn và đối chiếu xác nhận nợ đến ngày 31/12/2025.

(**): Thuyết minh số V.15 trên Bản thuyết minh Báo cáo tài chính, gồm: Khoản lãi vay phải trả Ngân hàng Phát triển Việt Nam – Sở giao dịch I với giá trị khoảng 2,7 tỷ đồng theo hợp đồng vay vốn TDDTPT số 01/2007/HĐTD ngày 27/6/2007 phát sinh từ giai đoạn trước khi cổ phần hóa và đã tồn đọng nhiều năm.

Các thủ tục kiểm toán bổ sung cũng không cho phép chúng tôi kiểm tra được tính đúng đắn của số dư các khoản công nợ nêu trên. Do vậy, chúng tôi không thể xác định các điều chỉnh cần thiết đối với số dư các khoản công nợ này tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như các yếu tố liên quan của Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thuốc Thú Y Trung Ương Vet Va Co tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Toàn bộ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được đăng tải trên website của Công ty: www.vetvaco.com.vn

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Bùi Tuấn Anh

